



Thứ hai, ngày 23 tháng 4 năm 2018

Vietnam Daily Review

Điều chỉnh mạnh

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 24/4/2018		•	
Tuần 23/4-27/4/2018		•	
Tháng 4/2018		•	

Điểm nhấn

- Trái với diễn biến giảm giá quanh mức tham chiếu trong phiên sáng, áp lực bán phiên chiều khiến VN-Index bị thổi bay 43 điểm, tương ứng với mức giảm 3.85%.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm bao gồm MWG (+0.58 điểm); VJC (0.22 điểm); VIC (0.19 điểm); LGC (0.11 điểm); PNJ (0.06 điểm).
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm GAS (-6.51 điểm); VCB (-5.79 điểm); BID (-3.44 điểm); CTG (-3.13 điểm); VPB (-2.30 điểm).
- Nhóm Ngân hàng, Chứng khoán và Bất động sản bị bán mạnh, nhiều mã đóng cửa ở mức giá sàn. Tâm lý thị trường đang trở nên tiêu cực, mặc dù đã có phiên hồi hôm thứ Sáu.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 6,000 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 50.46 điểm. Thị trường có 68 mã tăng và 230 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 43.08 điểm, đóng cửa tại 1,076.78 điểm. Với diễn biến tương tự, HNX-Index giảm 6.44 điểm, xuống còn 126.14 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng 2.22 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VIC (126.9 tỷ), VJC (65.4 tỷ) và GAS (18.8 tỷ). Bên cạnh đó, họ bán ròng 34.73 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Vào phiên sáng, VN-Index mở cửa với mức tăng nhẹ 15 điểm, tuy nhiên, đà tăng không duy trì được lâu, chỉ số vẫn loayh quanh mức tham chiếu. Vào phiên giao dịch chiều, lực bán khiến nhiều mã trong VN30 giảm mạnh. Mức giảm lớn nhất tập trung ở nhóm Ngân hàng (VCB, BID, CTG, VPB) và Chứng khoán (HCM, VND, SSI). Đây đều là những nhóm có mức tăng mạnh từ đầu năm, và hiện giờ thị trường đang nhìn nhận và đánh giá lại. Với diễn biến như vậy, nhà đầu tư nên thận trọng trong việc giải ngân mới, ưu tiên việc bảo toàn tỷ lệ margin để tránh việc margin call trong trường hợp thị trường tiếp tục xấu đi.

Phân tích kỹ thuật:

VN-Index_Một Cái Kết Buồn

(Vui lòng tải và xem **trang 2 báo cáo**)

(Để xem thêm thông tin cổ phiếu lớn, vui lòng tải và xem **trang 4 báo cáo**)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX 1076.78

Giá trị: 5999.61 tỷ **-43.08 (-3.85%)**

Khối ngoại (ròng): -2.22 tỷ

HNX-INDEX 126.14

Giá trị: 1202.74 tỷ **-6.44 (-4.86%)**

Khối ngoại (ròng): -34.73 tỷ

UPCOM-INDEX 57.15

Giá trị: 260.3 tỷ **-1.1 (-1.89%)**

Khối ngoại (ròng): 20.47 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	68.1	-0.45%
Giá vàng	1,329	-0.49%
Tỷ giá USD/VND	22,770	-0.02%
Tỷ giá EUR/VND	27,814	-0.42%
Tỷ giá JPY/VND	21,042	-0.51%
LS liên NH 1 tháng	2.1%	-
LS TPCP 5 năm	3.3%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
BID	54.98	VIC	126.85
HDB	49.51	VJC	65.40
VNM	39.76	GAS	18.75
MSN	34.72	HPG	17.11
STB	24.67	KDH	14.18

Nguồn: BSC Research

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

Hình 1

HSX-Index Intraday

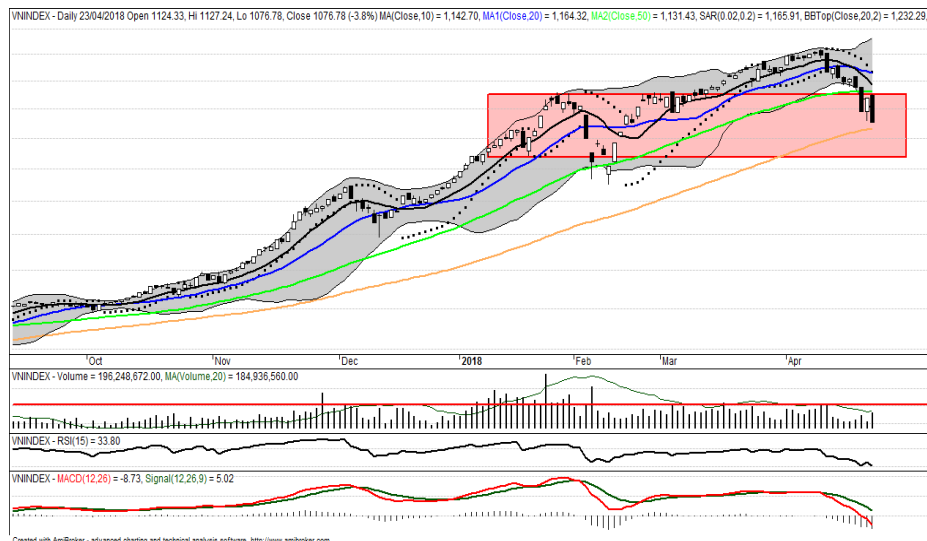
Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
REE	1.5	36.1	36	40	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
GMD	0.9	27.7	11	32	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
LPB	3.1	15.0	15	18	NGỪNG BÁN	Giảm giá trung hạn
SCR	2.5	11.0	11	14	NGỪNG BÁN	Giảm giá trung hạn
DPM	0.5	19.0	19	22	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
VGC	4.1	23.5	22	26	MUA	Tín hiệu MUA cùng Thanh khoản tăng
DS3	0.5	23.5	22	26	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
PVD	0.8	18.0	18	20	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
ANV	1.0	24.8	24	27	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
GEX	0.9	37.2	37	40	NGỪNG BÁN	Giảm giá ngắn hạn

Quý khách vui lòng liên hệ với tư vấn viên để có cập nhật thêm về tín hiệu trong phiên của cổ phiếu

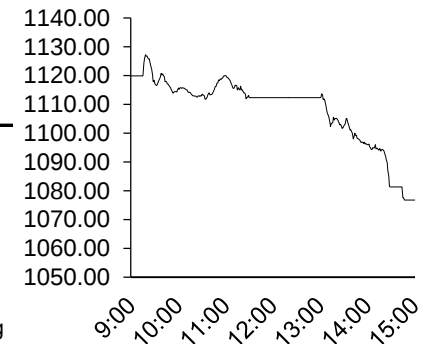
Phân tích kỹ thuật

VN-Index_Một Cái Kết Buồn

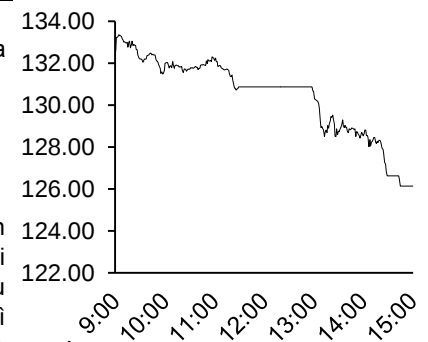
Nhận định: Các Bluechips tiếp tục giảm điểm mạnh sau phiên hồi phục với thanh khoản vừa phải. Lực cầu tiếp tục quay trở lại tại phiên giảm sâu nhưng chưa thực sự rõ rệt khi rất nhiều cổ phiếu giảm sàn trắng bên mua như CTG, HDB, SSI, VPB dù đã có nhiều lệnh khớp từ khối ngoại. Trong khi đó, VIC bị khối ngoại bán mạnh nhất nhưng vẫn duy trì giá tốt quanh ngưỡng tham chiếu cho thấy nhà đầu tư vẫn kiên trì với VIC và niềm tin niềm yết Vinhomes. Nhiều khả năng chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục điều chỉnh nhưng với mức độ giảm hơn so với phiên hôm nay với ngưỡng hỗ trợ tiếp theo là SMA(100) khoảng 1061 điểm. Do tín hiệu tuần cho thấy chỉ số VN-Index sẽ rơi vào trạng thái giảm điểm, nhiều khả năng trong những phiên còn lại trong tuần, chỉ số VN-Index sẽ duy thành khoản thấp do tâm lý nghi lễ và giá đã giảm sâu, trùng thông tin hỗ trợ do giá cổ phiếu hiện tại vẫn ở giá trị thặng dư so với thông tin hỗ trợ. Chỉ số VN-Index sẽ bám SMA(100) và giữ vững xu hướng tăng điểm trung và dài hạn trong khi tích lũy ngắn hạn.



Created with Amibroker - advanced charting and technical analysis software. <http://www.amibroker.com>



Nguồn: Bloomberg, BSC Research



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGĐ
VN30F1805	1035.0	-5.6%	-9.8%
VN30F1806	1045.0	-5.4%	-40.4%
VN30F1809	1081.0	-4.8%	-20.6%
VN30F1812	1112.8	-2.6%	2.0%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
MWG	107	4.8	2.0
VJC	197	0.7	0.6
VIC	123	0.2	0.2
CII	32	0.0	0.0
KDC	37	0.0	0.0

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
BID	37	-7.0	-0.9
GAS	125	-6.9	-1.8
PLX	65	-6.9	-1.1
SSI	39	-6.9	-1.9
VCB	60	-6.9	-3.1

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	GTN	05/04/2018	11.60	12.00	3.4%	10.9	14.0
Trung bình					3.4%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	30.60	121.7%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	55.60	118.3%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	74.40	77.6%	76.0	90.0
4	PDR	2/3/2018	37.4	39.90	6.8%	34.0	45.0
5	GEX	2/4/2018	36.8	37.20	1.2%	30.0	50.0
Trung bình					65.1%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	19.8	78.4%	19.5	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	32.2	8.4%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	41.5	44.5	7.2%	38.3	47.0
4	PLX	16/3/2018	83.0	64.6	-22.2%	75.0	114.0
5	VGC	06/04/2018	25.2	23.5	-6.7%	23.2	32.5
Trung bình					13.0%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	107.0	4.8%	0.6	1,522	3.2	7,166	14.9	5.7	49.0%	45.3%	
PNJ	Bán lẻ	174.0	0.9%	0.9	829	2.7	7,307	23.8	6.4	49.0%	32.6%	
BVH	Bảo hiểm	96.0	-3.0%	1.5	2,878	1.0	2,246	42.7	4.7	25.3%	10.7%	
PVI	Bảo hiểm	36.0	-5.8%	0.6	363	1.0	2,114	17.0	1.2	43.9%	7.1%	
VIC	Bất động sản	123.2	0.2%	1.3	14,316	26.3	2,460	50.1	9.6	10.6%	16.1%	
VRE	Bất động sản	45.5	-5.2%	1.2	3,811	3.4	791	57.5	3.3	32.9%	5.7%	
NVL	Bất động sản	69.8	0.0%	0.6	2,629	7.1	2,534	27.5	4.5	5.2%	18.7%	
REE	Bất động sản	36.1	-4.0%	1.0	493	1.5	4,442	8.1	1.4	49.0%	18.1%	
DXG	Bất động sản	34.5	-6.9%	1.1	460	4.5	3,040	11.3	2.6	42.2%	24.6%	
SSI	Chứng khoán	39.1	-6.9%	1.2	861	10.3	2,371	16.5	2.3	54.3%	14.2%	
VCI	Chứng khoán	98.0	-6.8%	0.8	518	1.0	5,790	16.9	3.9	39.4%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	74.4	-7.0%	1.1	425	1.7	6,048	12.3	3.5	58.2%	21.4%	
FPT	Công nghệ	58.0	-5.4%	0.8	1,363	3.8	5,532	10.5	2.7	48.8%	28.0%	
FOX	Công nghệ	55.0	-5.2%	0.1	548	0.0	3,453	15.9	4.1	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	124.7	-6.9%	1.4	10,514	5.4	5,149	24.2	5.8	3.5%	24.0%	
PLX	Dầu khí	64.6	-6.9%	1.5	3,298	2.0	3,013	21.4	3.6	12.1%	17.1%	
PVS	Dầu khí	19.5	-9.7%	1.6	384	7.9	1,792	10.9	0.8	17.7%	7.6%	
BSR	Dầu khí	21.8	0.9%	-0.1	2,978	0.8	#N/A	N/A	#N/A	N/A	56.5%	14.0%
DHG	Dược	106.9	-1.9%	0.4	616	1.0	4,344	24.6	5.1	47.0%	20.5%	
DPM	Hóa chất	19.0	-5.5%	0.9	328	0.5	1,426	13.3	0.9	22.4%	8.7%	
DCM	Hóa chất	12.0	-3.6%	0.5	280	0.3	1,075	11.2	1.0	4.1%	9.5%	
VCB	Ngân hàng	59.6	-6.9%	1.5	9,446	7.8	2,888	20.6	4.1	20.4%	18.1%	
BID	Ngân hàng	36.7	-7.0%	1.3	5,527	5.6	1,985	18.5	2.7	2.6%	15.3%	
CTG	Ngân hàng	31.2	-6.9%	1.5	5,118	8.1	1,996	15.6	1.8	30.0%	12.0%	
VPB	Ngân hàng	57.0	-6.9%	0.9	3,760	24.1	4,564	12.5	2.9	23.5%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	30.6	-6.8%	1.1	2,447	11.5	2,301	13.3	2.0	20.0%	13.2%	
ACB	Ngân hàng	44.5	-7.5%	0.9	2,126	21.7	1,953	22.8	3.0	29.9%	14.1%	
BMP	Nhựa	57.1	-6.9%	1.0	206	0.9	5,676	10.1	1.9	71.8%	19.6%	
NTP	Nhựa	55.0	-2.3%	0.5	216	0.1	4,922	11.2	2.4	23.1%	25.1%	
MSR	Tài nguyên	27.8	-3.5%	1.4	881	0.1	286	97.2	1.7	2.1%	1.0%	
HPG	Thép	55.6	-5.4%	0.8	3,715	7.1	5,540	10.0	2.6	39.9%	30.8%	
HSG	Thép	17.3	-6.7%	1.0	267	3.1	3,523	4.9	1.2	26.3%	28.8%	
VNM	Tiêu dùng	182.4	-1.9%	0.7	11,661	5.1	6,356	28.7	11.3	59.5%	40.5%	
SAB	Tiêu dùng	217.5	-2.0%	0.8	6,144	0.5	7,249	30.0	10.4	9.7%	38.3%	
MSN	Tiêu dùng	95.0	-1.2%	1.1	4,384	6.3	2,877	33.0	6.7	32.4%	20.6%	
SBT	Tiêu dùng	17.8	-3.8%	1.0	437	3.5	1,086	16.4	1.4	7.5%	7.4%	
ACV	Vận tải	90.5	-1.3%	0.8	8,680	0.2	1,883	48.1	7.2	3.5%	15.9%	
VJC	Vận tải	197.0	0.7%	0.9	3,917	7.3	11,356	17.3	8.4	25.7%	67.1%	
HVN	Vận tải	39.0	-8.2%	1.7	2,147	0.9	1,727	22.6	3.2	8.9%	14.6%	
GMD	Vận tải	27.7	-3.3%	0.8	352	0.9	1,922	14.4	1.3	20.4%	8.1%	
PVT	Vận tải	19.8	-2.9%	1.0	245	0.2	1,599	12.4	1.5	33.7%	12.4%	
VCS	Vật liệu xây dựng	110.0	-4.8%	0.9	775	0.6	7,139	15.4	7.3	1.3%	58.5%	
VGC	Vật liệu xây dựng	23.5	-0.8%	1.1	464	4.1	1,697	13.8	1.6	34.5%	11.8%	
HT1	Vật liệu xây dựng	13.5	-0.4%	0.8	227	0.2	1,207	11.2	1.0	6.4%	9.4%	
CTD	Xây dựng	140.0	-5.3%	0.2	483	1.5	20,255	6.9	1.5	42.5%	23.2%	
VCG	Xây dựng	19.6	-5.8%	1.7	381	1.6	3,037	6.5	1.3	9.3%	21.5%	
CII	Xây dựng	32.0	0.0%	0.6	347	0.6	6,032	5.3	1.6	67.0%	35.9%	
POW	Điện	14.2	-2.7%	0.6	1,465	0.5	494	28.8	1.3	65.6%	4.5%	
NT2	Điện	30.5	-5.4%	0.7	387	0.3	2,646	11.5	1.8	22.2%	16.1%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
MWG	107.00	4.80	0.58	685820.00
VJC	197.00	0.66	0.21	831900.00
VIC	123.20	0.16	0.19	4.83MLN
LGC	26.30	6.48	0.11	91930.00
PNJ	174.00	0.93	0.06	348310.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GAS	124.70	-6.94	-6.51	925000.00
VCB	59.60	-6.88	-5.79	2.88MLN
BID	36.70	-6.97	-3.44	3.21MLN
CTG	31.20	-6.87	-3.13	5.67MLN
VPB	57.00	-6.86	-2.30	9.49MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
TIX	36.05	6.97	0.02	850.00
CLW	17.65	6.97	0.01	30.00
MCG	3.53	6.97	0.01	266850.00
KSH	2.03	6.84	0.00	366930.00
LHG	26.60	6.83	0.03	731430.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
HCM	74.40	-7.00	-0.27	496660
TIE	9.30	-7.00	0.00	20060
THI	39.90	-6.99	-0.05	61550
HDB	46.60	-6.99	-1.26	3.90MLN
GIL	41.30	-6.98	-0.02	48070

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
DST	5.80	9.43	0.02	7.67MLN
TV2	114.00	8.57	0.02	138366
VPI	42.90	0.47	0.02	408200
VNT	25.00	9.65	0.01	100
DGL	33.50	2.13	0.01	57200

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	44.50	-7.48	-3.02	11.16MLN
SHB	11.80	-7.81	-1.11	26.03MLN
PVS	19.50	-9.72	-0.51	8.95MLN
DL1	37.50	-9.86	-0.23	2200
SHS	20.00	-8.68	-0.18	2.42MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

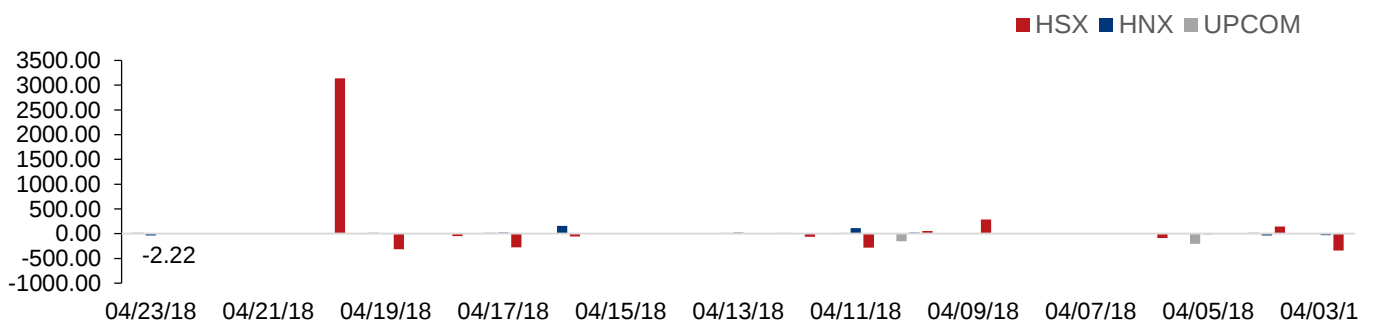
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
PXA	0.80	14.29	0.00	340701
BTW	16.50	10.00	0.00	800
SDE	1.10	10.00	0.00	500
D11	15.50	9.93	0.01	100
CAN	27.80	9.88	0.01	1300

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
SD6	6.40	-13.51	-0.02	27630
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100
DID	4.60	-9.80	0.00	10100
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100
KMT	5.80	-9.38	0.00	500

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	13.6	293	46.4	1.1	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	30.5	2,646	11.5	1.8	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	15.2	669	22.7	1.3	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	34.0	206	164.7	2.3	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	44.5	1,953	22.8	3.0	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	34.5	4,735	7.3	1.2	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	21.7	824	26.3	1.8	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	19.8	1,599	12.4	1.5	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	55.6	5,540	10.0	2.6	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	34.5	3,040	11.3	2.6	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	13.5	2,973	4.5	0.9	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	38.2	5,435	7.0	2.1	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	58.0	5,532	10.5	2.7	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	59.6	2,888	20.6	4.1	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	19.5	1,792	10.9	0.8	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	30.6	2,301	13.3	2.0	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	140.0	20,255	6.9	1.5	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	5.3	164	32.6	0.4	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	129.9	18,697	6.9	2.3	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	174.0	7,307	23.8	6.4	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

